

Bản án số: **69/2022/HS- ST**

Ngày: **29/7/2022**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Thế Anh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Đức Bính và ông Trần Văn Nghi.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Ninh, thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Khánh Tâm, Kiểm sát viên.

Ngày 29/7/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 06 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2022/QĐXXST-HS ngày 15/07/2022 đối với bị cáo:

**Trần Văn V;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1986; Nơi sinh: huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKKHKT và cư trú: Xóm 15, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12.

Bố đẻ: Trần Minh R (tên gọi khác Trần Văn Ry), sinh năm: 1954. Mẹ đẻ: Trần Thị T, sinh năm 1954. Hiện đang trú tại xóm 15, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Gia đình có 6 anh em, bị cáo là con thứ 5; Vợ: Nguyễn Thị Lan A, sinh năm: 1987, hiện trú tại xóm 15, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Con: có hai con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền sự: Không. Tiền án: Bản án số 63/2020/HSST của TAND huyện K xử phạt 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Chấp hành xong ngày 29/01/2021. Chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 15/3/2022, chuyển tạm giam ngày 22/3/2022 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Trần Văn Q, sinh năm 1990, trú tại xóm 15, xã Đ, huyện K (có mặt tại phiên tòa).

**- Người làm chứng:** Trần Trọng Đ, Nguyễn Văn L, Trần Minh R, Nguyễn Thị Lan A (có mặt tại phiên tòa chị Lan A, ông R; vắng mặt anh Đ, anh L).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn V là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy; do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 16 giờ 00 phút ngày 15/03/2022, Trần Văn V điều khiển

xe mô tô biển kiểm soát 35K1-178.17, từ nhà đến khu vực bãi cát thuộc xóm 3, xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bình để tìm mua ma túy. Tại đây, V gặp, hỏi và mua được 01 gói ma túy gói ngoài bằng nilon màu trắng trong suốt, bên trong là giấy có chữ in của một người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi, trông giống người nghiện với giá 200.000 đồng. Sau đó, V cầm gói ma túy trong tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng; khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực đầu đường vào nghĩa địa thuộc xóm 4, xã T, huyện K, V dừng lại định mở gói ma túy ra xem thì bị tổ công tác Công an xã T và Công an huyện K kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ của V 01 gói nhỏ gói bên ngoài bằng nilon màu trắng trong suốt bên trong là giấy có chữ in, kích thước (1,5x1) cm, 01 căn cước công dân số 037086002721 mang tên Trần Văn V; 01 xe mô tô BKS 35K1-178.17 nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, màu xám đen, đã qua sử dụng.

Tiến hành mở niêm phong 01 gói nhỏ thu giữ của V bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng có khối lượng là 0,26 gam ký hiệu M, gửi trung cầu giám định. Kết luận giám định số 229/KL-KTHS-MT ngày 21/03/2022: Kết luận mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi đi giám định ký hiệu M có khối lượng: 0,2520 gam; là ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra Công an huyện K đã trả chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35K1-178.17 chủ sở hữu là anh Trần Văn Q. Chuyển đến kho vật chứng của Chi cục THADS huyện K gồm: 01 phong bì niêm phong số 229/KL-KTHS-MT, mẫu vật hoàn trả sau giám định bên trong có 0,2130gam Heroine cùng vỏ gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 01 vỏ gói bằng nilon màu trắng 01 mảnh giấy có chữ in, 01 căn cước công dân mang tên Trần Văn V.

Bản cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 29/6/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Trần Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố trong cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Trần Văn V từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/3/2022.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a khoản 2, 3 Điều 106 và Điều 136 BLHS năm 2015 và Nghị quyết 326/UBTVQH14:

- + Tịch thu tiêu hủy 0,2130gam Heroine cùng vỏ gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 01 vỏ gói bằng nilon màu trắng 01 mảnh giấy có chữ in.

- + Trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân số 037086002721 mang tên Trần Văn V.

- + Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến bào chữa, không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn V khai nhận: Là người sử dụng trái phép chất ma túy từ 2020; Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 16 giờ 00 phút ngày 15/03/2022, Trần Văn V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35K1-178.17 của em trai từ nhà đến khu vực bãi cát thuộc xóm 3, xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bình để tìm mua ma túy. Tại đây, V gặp, hỏi và mua được 01 gói ma túy gói ngoài bằng nilon màu trắng trong suốt, bên trong là giấy có chữ in của một người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi với giá 200.000 đồng. Sau đó điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực đầu đường vào nghĩa địa thuộc xóm 4, xã T, huyện K, V dừng lại định mở gói ma túy ra xem thì bị tổ công tác Công an xã T và Công an huyện K kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo còn phù hợp với lời khai người làm chứng được chứng minh tại biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 16 giờ 30 phút ngày 15/3/2022 và vật chứng thu giữ được là 01 gói Heroine có khối lượng là 0,2520gam.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 15/03/2022, tại khu vực xóm 4, xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bình, Trần Văn V đã có hành vi cất giấu trái phép trong người 0,2520 gam ma túy, loại Heroine để sử dụng cho bản thân. Hành vi của Trần Văn V đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc trường hợp “ Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định như sau

**“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.**

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ....*

*c. Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.....”*

Như vậy Viện Kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Trần Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Về hình phạt đối với bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và còn là nguyên nhân nảy sinh các tội phạm về các tệ nạn xã hội khác; hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội có một tiền án tại Bản án số 63/2020/HSST của TAND huyện K xử phạt 06 tháng tù về tội “ Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” chưa được xóa án tích là tình tiết tăng nặng “ *tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ “*người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bỏ để của bị cáo là người có công với cách mạng là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Căn cứ vào nhân thân của bị cáo; tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải cách ly đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích.

Bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

[3] Về nguồn gốc Hêrôin: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo khai mua của người đàn ông không quen biết, không biết tên tuổi, địa chỉ và nếu gặp lại cũng không nhận được người này nên Cơ quan CSĐT Công an huyện K không có cơ sở để điều tra, xử lý đối tượng này.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 35K1-178.17 đăng ký xe mang tên Trần Văn V; qua điều tra xác định được ngày 15/7/2021 bị cáo V đã bán chiếc xe cho em trai là Trần Văn Q; sáng ngày 15/3/2022 V mượn xe của anh Q để đi mua ma túy nhưng anh Q không biết việc này; do đó Công an huyện K đã trả lại chiếc xe cho anh Q; anh Q đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì việc trả lại là đúng quy định của pháp luật hội đồng xét xử không xem xét lại.

Đối với 01 phong bì niêm phong số 229/KL-KTHS-MT, mẫu vật hoàn trả sau giám định bên trong có 0,2130 gam Heroine cùng vỏ gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 01 vỏ gói bằng nilon màu trắng 01 mảnh giấy có chữ in, là vật cầm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 căn cước công dân mang tên Trần Văn V là giấy tờ chứng minh nhân thân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện K; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đã thực hiện đúng pháp luật.

[6] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Trần Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

**2. Xử phạt:** Bị cáo Trần Văn V 21 ( hai mươi một ) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 15/03/2022.

**3. Xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu 01 phong bì niêm phong số 229/KL-KTHS-MT, mẫu vật hoàn trả sau giám định bên trong có 0,2130gam Heroine cùng vỏ gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 01 vỏ gói bằng nilon màu trắng 01 mảnh giấy có chữ in.

- Trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Trần Văn V.

(Chi tiết vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa công an huyện K và chi cục Thi hành án dân sự huyện K ngày 29/06/2022)

**4. Án phí:** buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Công an huyện K;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Phạm Thế Anh**